

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**KHOA CHÍNH TRỊ - HÀNH CHÍNH**

---oOo---

## **BÀI LUẬN CUỐI KỲ**

**Môn học: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH**

**Học kỳ II (2020 - 2021)**

**QUÊ HƯƠNG VÀ GIA ĐÌNH CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH. PHÂN  
TÍCH KHÁI NIỆM TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH NÊU TRONG VĂN KIẾN  
ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XI CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN  
VIỆT NAM.**

**Sinh viên: Huỳnh Tấn Thọ**

**MSSV: 19120383**

**Lớp: 19TTH**

**Trường: Đại học Khoa học Tự Nhiên, Đại học Quốc Gia thành phố Hồ Chí Minh**

**Giảng viên: Nguyễn Phương An**

**Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 8 năm 2021**

## **1. Quê hương và gia đình của Chủ tịch Hồ Chí Minh.**

Chủ tịch Hồ Chí Minh sinh ngày 19 tháng 05 năm 1890 (năm Canh Dần) tại quê ngoại làng Hoàng Trù, xã Chung Cự (nay là xã Kim Liên), huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Đất Nghệ An đã sản sinh ra rất nhiều thế hệ anh hùng khác nhau: Phan Bội Châu, Lê Hồng Sơn, Lê Hồng Phong, Nguyễn Thị Minh Khai...và tiêu biểu nhất là Hồ Chí Minh.

Thuở nhỏ (từ 1 đến 10 tuổi) Hồ Chí Minh có tên gọi là Nguyễn Sinh Cung, sau đó đổi tên là Nguyễn Tất Thành. Quê hương của Người là một vùng đất nghèo của huyện Nam Đàn - Nghệ An. Người dân ở đây luôn phải sống trong cảnh nghèo khổ, thường xuyên phải chèo chống với thiên tai khắc nghiệt, quanh năm ruộng đất khô cằn, mới nắng đã hạn, mới mưa đã lũ, mất mùa thường xuyên, cuộc sống vất vả, lam lũ đã in đậm trong tiềm thức của người dân Nam Đàn nói riêng, xứ Nghệ nói chung. Mặc dù, điều kiện tự nhiên hết sức khắc nghiệt nhưng người dân xứ Nghệ rất giàu truyền thống văn hoá và đánh giặc, giữ nước. Nơi đây hội tụ nhiều di tích lịch sử - văn hoá gắn với tên tuổi chiến công của các bậc anh hùng dân tộc, nêu cao chí khí chống ngoại xâm từ bao đời nay. Hai làng Kim Liên và Hoàng Trù là một miền quê giàu cảnh sắc, với một nền văn hoá dân gian đa dạng và phong phú, đậm đà bản sắc dân tộc. Trải qua biết bao biến động, thăng trầm của lịch sử, truyền thống văn hoá đặc sắc của miền quê Kim Liên vẫn không ngừng toả sáng, tự hào.

Chủ tịch Hồ Chí Minh sinh ra trong một gia đình nhà nho yêu nước. Thân phụ của Người là ông Nguyễn Sinh Sắc, còn gọi là Huy (1862-1929), con của một gia đình nông dân nghèo, chất phác. Cha, mẹ mất sớm, ông ở với anh trai là Nguyễn Sinh Trự, tuổi thơ chịu cảnh mồ côi, phải vất vả lao động kiếm sống và có ý chí học hành. Là một cậu bé hiền lành, thông minh, ham học. Nguyễn Sinh Huy được nhà nho Hoàng Xuân Đường cảm cảnh nhận làm con nuôi và cho học hành tử tế. Năm 1881, ông kết hôn với con gái đầu lòng của cụ tú là Hoàng Thị Loan. Sau đó, ông

Nguyễn Sinh Sắc đã tham dự kỳ thi Hương và đỗ cử nhân tại trường thi Nghệ An (1894). Năm 1895, ông xin vào học Trường Quốc tử giám. Năm 1901, ông dự kỳ thi Hội khoa Tân Sửu. Tài nghị luận của ông thể hiện rất xuất sắc, nhưng ông vẫn có ý phê phán triều đình thiếu chăm lo cho dân nên nhà vua chỉ cho ông đậu học vị Phó bảng. Với phẩm chất liêm khiết của một nhà nho, trong cuộc sống cụ Sắc luôn dạy dỗ con cái luôn có ý thức lao động, học tập để hiểu “đạo lý làm người”. Sau khi đỗ Phó Bảng, bị Triều đình phong kiến thúc ép nhiều lần, buộc cụ phải ra làm quan, nhưng bất hợp tác với bọn tay sai đế quốc. Ông từ chối làm quan, chỉ ở nhà dạy học và giao lưu với sĩ phu yêu nước. Tháng 5/1906, ông được triều đình bổ nhiệm chức Thừa biện bộ Lễ. Năm 1909, ông nhậm chức Tri huyện Bình Khê tỉnh Bình Định. Tại đây, căm ghét bọn tham quan, ô lại, ông thường thăm thú dân chúng, rồi những người tù bị bắt do oan khuất, do đấu tranh chống sưu, thuế nặng nề được thả. Bọn cường hào ác bá ở Bình Khê đã tìm cách kiện ông ra triều đình. Ông bị Hội đồng Nghiếp chính xử 100 trượng, giáng 4 cấp và bị triệt hồi. Cụ vào Nam Bộ làm thầy thuốc giúp dân nghèo, sống cuộc đời thanh bạch cho đến lúc qua đời (ngày 27/11/1929), được nhân dân mến mộ và thương tiếc. Thi hài và lăng mộ yên nghỉ của cụ hiện nằm tại tỉnh Đồng Tháp.

Thân mẫu của Chủ tịch Hồ Chí Minh là bà Hoàng Thị Loan (1868 - 1901), một người phụ nữ hiền hậu, đảm đang, yêu chồng thương con hết mực. Bà sinh ra trong một gia đình nho học, là người phụ nữ thông minh, thảo hiền, hội đủ cả “công, dung, ngôn, hạnh”, hết lòng hết sức lo sự nghiệp của chồng và con cái. Bằng lao động, bằng cả tấm lòng yêu chồng, thương con, bà Hoàng Thị Loan đã hy sinh tất cả vì chồng con và chính bà đã vun đắp nên cuộc đời sự nghiệp đẹp đẽ cho cả gia đình. Bà cùng chồng và hai con trai Nguyễn Sinh Khiêm (7 tuổi) và Nguyễn Sinh Cung (5 tuổi) vào Huế. Ở đây, bà làm nghề dệt vải để trang trải cuộc sống cho gia đình. Năm 1900, sau khi sinh người con thứ tư cộng với sự vất vả khó nhọc trước đó, bà

đã trút hơi thở cuối cùng ở tuổi 33 (10/02/1901) để lại niềm tiếc thương vô hạn cho gia đình, người thân, bà con lối xóm. Khi Bà qua đời, chồng và con cả của bà đang ở Thanh Hóa, chỉ có cậu Nguyễn Tất Thành 11 tuổi đứng ra làm chủ tang cùng bà con chôn cất mẹ khi ngày Tết đang đến gần. Được bà con, bạn bè đùm bọc, giúp đỡ, thi hài Bà Loan được đưa lên an táng tại núi Tam Tầng, xứ Huế.

Chị cả của Chủ tịch Hồ Chí Minh là bà Nguyễn Thị Thanh (1884 - 1954) còn gọi là Bạch Liên, hiệu là Bạch Liên nữ sĩ. Bà tích cực hoạt động chống Pháp dưới ngọn cờ yêu nước của chí sĩ Phan Bội Châu. Trong một lần tổ chức trộm súng trong doanh trại lính khổ xanh, bà bị bắt và nhốt vào tù tra tấn dã man, làm biến dạng cả cơ thể và xoắn vặn cả tâm hồn bà. Ảnh hưởng của sự tra tấn này, sau này bà không thể lập gia đình vì vết hằn đau đớn. Anh cả của Người là Nguyễn Sinh Khiêm, tức Nguyễn Tất Đạt (1888 - 1950). Do hành nghề thầy thuốc và thầy địa lý, ông còn có biệt danh là "Thầy Nghệ". Ông tham gia các hoạt động yêu nước chống thực dân và phong kiến nên từng bị tù đầy nhiều năm. Ông từng tổ chức diễn tuồng Trưng Nữ Vương do cụ Phan Bội Châu soạn, rồi lại mở lớp dạy võ cho thanh niên, làm thực dân Pháp nghi ngờ ông triệu tập thanh niên để chống Pháp nên đã bắt giam ông. Cả hai người đều có chí hướng tiến bộ, yêu nước, thương người và tích cực tham gia các phong trào chống Pháp, đã nhiều lần bị thực dân Pháp kết án tù đầy. Nhưng nhờ sự giáo dục của gia đình, cả bà Thanh và ông Cả Khiêm đều không màng danh lợi, hy sinh cả tuổi thanh xuân của mình cho sự nghiệp cứu dân, cứu nước, trở thành tấm gương về sự cao cả, nghĩa khí và lòng vị tha.

Ngoài ra, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn một người em trai là ông Nguyễn Sinh Thuận, tên khai sinh là Nguyễn Sinh Xin, là con trai út trong gia đình, Nguyễn Sinh Xin được gửi về quê ngoại Hoàng Trù để chăm sóc nhưng vì ốm yếu nên đã qua đời mấy tháng sau đó, do đó tên tuổi ít được biết đến.

## **2. Phân tích khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh nêu trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng Cộng sản Việt Nam.**

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng Cộng sản Việt Nam (năm 2011) nêu khái niệm “Tư tưởng Hồ Chí Minh” như sau:

“Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta, kế thừa và phát triển các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại; là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc ta, mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta giành thắng lợi”.

Khái niệm trên đây chỉ rõ nội hàm cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh, cơ sở hình thành cũng như ý nghĩa của tư tưởng đó. Cụ thể:

*Một là, đã nêu rõ bản chất khoa học và cách mạng cũng như nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh.*

Đó là hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, từ đó phản ánh những vấn đề có tính quy luật của cách mạng Việt Nam. Tư tưởng Hồ Chí Minh là hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về mục tiêu xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới.

Tư tưởng Hồ Chí Minh tập trung bàn đến các vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, bao gồm: xác định con đường của cách mạng Việt Nam; mục tiêu, nhiệm vụ cách mạng; lực lượng tiến hành; phương pháp tiến hành và giai cấp lãnh đạo cách mạng.

Để đạt mục tiêu đó, con đường phát triển của dân tộc Việt Nam là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Mục tiêu và con đường này đúng theo lý luận Mác

- Lênin; khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và sự quản lý của Nhà nước cách mạng; xác định lực lượng cách mạng là toàn thể nhân dân Việt Nam yêu nước, xây dựng con người Việt Nam có năng lực và phẩm chất đạo đức cách mạng; kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh của thời đại trên cơ sở quan hệ quốc tế hòa bình, hợp tác, hữu nghị cùng phát triển; với phương pháp cách mạng phù hợp...

Tư tưởng Hồ Chí Minh là một khái niệm khoa học, vì thế hết sức cô đọng, chặt chẽ, có nội hàm lý luận cao, có sức sống mãnh liệt và giá trị lý luận, thực tiễn rất to lớn không những với cách mạng Việt Nam mà còn đối với sự nghiệp cách mạng giải phóng giai cấp, giải phóng loài người trên phạm vi toàn thế giới.

*Hai là, chỉ rõ ba nguồn gốc lý luận hình thành nên tư tưởng Hồ Chí Minh. Bao gồm: Chủ nghĩa Mác – Lênin, các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc và tinh hoa văn hóa của nhân loại.*

Chủ nghĩa Mác - Lênin có vai trò quyết định nhất tới việc hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh bởi đã trang bị cho Người thế giới quan và phương pháp luận Mác xít. Nhờ đó, Hồ Chí Minh có sự chuyển biến về chất trong tư tưởng cách mạng để có thể hấp thụ và chuyển hóa được những giá trị tích cực và tiến bộ trong truyền thống tốt đẹp của văn hóa dân tộc và tinh hoa văn hóa nhân loại, giúp Người nhận định, đánh giá, phân tích, tổng kết rất nhiều những học thuyết, quan điểm khác nhau và đặc biệt là những kinh nghiệm hoạt động thực tiễn một cách khoa học, để từ đó nâng trí tuệ của Người lên một tầm cao mới, tìm ra con đường cứu nước đúng đắn – con đường cách mạng vô sản.

Chủ nghĩa Mác-Lênin là học thuyết duy nhất từ trước tới nay đặt ra mục tiêu, chỉ rõ con đường giải phóng triệt để giai cấp công nhân, nhân dân lao động và các dân tộc bị áp bức trên thế giới thoát khỏi tình trạng bị nô dịch và bóc lột, thoát khỏi đói nghèo và tha hoá về nhiều mặt. Nó còn chỉ ra lực lượng cách mạng thực hiện sự

nghiệp giải phóng và phát triển xã hội là giai cấp công nhân và nhân dân lao động, đem lại cho họ niềm tin vào khả năng và sức mạnh của chính mình.

Bác vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta. Hồ Chí Minh nhận thấy chủ nghĩa Mác - Lênin chủ yếu vẫn được hình thành trên nền tảng triết lý phương Tây, mang dấu ấn đấu tranh giai cấp ở phương Tây. Để hoàn thiện, Người đã bổ sung chủ nghĩa Mác - Lênin bằng dân tộc học phương Đông, bởi phương Tây chưa phải là toàn thế giới.

Thứ nhất, xác định mâu thuẫn cơ bản nhất trong xã hội: ở phương Tây sau khi cách mạng tư sản thành công, các nước tư bản được thành lập thì mâu thuẫn cơ bản và chủ yếu là giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản; còn Việt Nam lúc này là thuộc địa của thực dân Pháp thì mâu thuẫn dân tộc với bọn đế quốc xâm lược và phong kiến tay sai là cơ bản, chủ yếu nhất.

Thứ hai, mục đích của cách mạng: trên cơ sở xác định mâu thuẫn cơ bản nhất trong xã hội, quan điểm của chủ nghĩa Mác cho rằng trước hết phải thực hiện nhiệm vụ giải phóng giai cấp. Trong khi đó ở một nước thuộc địa như Việt Nam, theo Hồ Chí Minh, trước hết cách mạng phải nhằm giải phóng dân tộc, vấn đề này ở các nước tư bản châu Âu cơ bản đã được giai cấp tư sản làm trong cuộc cách mạng tư sản.

Thứ ba, quan điểm về Đảng và xây dựng Đảng: để thực hiện được mục đích của cuộc cách mạng, theo quan điểm của chủ nghĩa Mác phải có Đảng lãnh đạo, Đảng là đội tiên phong của giai cấp vô sản, là sản phẩm của sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác và phong trào công nhân. Ở Việt Nam, để cách mạng thắng lợi, Bác khẳng định phải có Đảng chân chính lãnh đạo, Đảng phải lấy chủ nghĩa Mác-Lê làm cốt, Đảng phải có thêm yếu tố phong trào yêu nước và ngay từ đầu Đảng đã cắm rễ sâu trong lòng dân tộc.

Nếu Hồ Chí Minh không vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta để xây dựng hệ thống lý luận cách mạng soi đường cho cách mạng Việt Nam thì làm sao ta có thể chớp thời cơ và giành thắng lợi nhanh gọn trong Cách mạng tháng Tám năm 1945, thắng lợi trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp, Mỹ và quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Như vậy Bác đã tiếp thu có chọn lọc các yếu tố tích cực, biết kế thừa có phê phán, chọn lọc mọi tinh hoa văn hóa nhân loại để làm giàu cho tư tưởng của mình. Đúng như Bác đã nói “Học thuyết của Khổng Tử có ưu điểm là sự tu dưỡng đạo đức cá nhân. Tôn giáo Giêsu có ưu điểm là lòng nhân ái cao cả. Chủ nghĩa Mác có ưu điểm là phương pháp làm việc biện chứng. Chủ nghĩa Tôn Dật Tiên có ưu điểm là chính sách của nó phù hợp với điều kiện nước ta. Khổng Tử, Giêsu, Mác, Tôn Dật Tiên chẳng phải đã có những điểm chung đó sao? Họ đều muốn mưu hạnh phúc cho loài người, mưu phúc lợi cho xã hội... Tôi cố gắng làm người học trò nhỏ của các vị ấy”.

Như vậy, cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh là chủ nghĩa Mác- Lênin, đồng thời là các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc và tinh hoa văn hóa nhân loại.

*Ba là, đã nêu lên ý nghĩa của tư tưởng Hồ Chí Minh, khẳng định tư tưởng Hồ Chí Minh là tài sản tinh thần vô cùng to lớn và quý giá của Đảng và dân tộc ta, mãi mãi soi đường cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta.*

Cùng với chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là một bộ phận cấu thành làm nên nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng và cách mạng Việt Nam. Khi nói đến tài sản tinh thần là nói đến sức sống của một di sản trong cộng đồng, trong lòng dân tộc. Nhân dân ta, Đảng ta đã thừa hưởng một tài sản tinh thần to lớn là tư tưởng Hồ Chí Minh. Đó chính là niềm tự hào lớn lao của dân tộc Việt Nam. Xác định tư tưởng Hồ Chí Minh là tài sản tinh thần to lớn của



Đảng và của dân tộc ta không chỉ thuần túy như một sự đề cập về vấn đề sở hữu mà còn xác định ý thức trách nhiệm trong việc giữ gìn, làm giàu và phát huy tư tưởng Hồ Chí Minh.

Tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng lý luận và định hướng cho Đảng ta xây dựng đường lối đúng đắn, tổ chức lực lượng cách mạng và dẫn dắt nhân dân đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác trong toàn bộ tiến trình cách mạng của nước ta: thắng lợi của cách mạng tháng Tám năm 1945, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, thắng lợi trong kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, thống nhất đất nước, đưa cả nước đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đảng ta đã chỉ rõ: Cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và là kim chỉ nam cho hành động của Đảng, đã đem lại thắng lợi cho công cuộc đổi mới ở nước ta, sẽ tiếp tục dẫn dắt chúng ta trên con đường xây dựng nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam “Độc lập - Tự do - Hạnh phúc”, giúp soi đường cho Đảng và nhân dân ta trên con đường thực hiện mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

## **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Giáo trình môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh dành cho khối không chuyên (2019)
2. Hiểu cho đúng khái niệm “tư tưởng Hồ Chí Minh” để chống lại các quan điểm lệch lạc, sai trái

<http://phuong6govap.gov.vn/noi-dung-tu-tuong-ho-chi-minh/hieu-cho-dung-khai-niem-tu-tuong-ho-chi-minh-de-chong-lai-cac-quan-diem-lech-lac-sai-trai>

3. Đôi nét về nội dung khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh theo Văn kiện Đại hội lần thứ XI của Đảng Cộng sản Việt Nam (2011)

<http://m.tuoitrebinhduong.vn/tin-tuc/doi-net-ve-noi-dung-khai-niem-tu-tuong-ho-chi-minh-theo-van-kien-dai-hoi-lan-thu-xi-cua-dang-cong-san-viet-nam-2011-15225.html>